

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 54/2022/HSPT
Ngày: 06/5/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Các Thẩm phán: 1/ Ông NGUYỄN ANH
2/ Ông TRẦN ANH KHOA

- *Thư ký phiên tòa:* Bà NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Ông VÕ KHÔI TUÂN - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 154/2021/TLPT-HS ngày 20 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo Phan Gia P và Lê Văn T, do có kháng cáo của các bị cáo và bị hại Nguyễn Thị Hồng L đối với bản án hình sự sơ thẩm số 66/2021/HSST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. PHAN GIA P (tên gọi khác: L) - Sinh năm: 1995 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Phan Bá Trần V - Sinh năm: 1972 và bà Hồ Thị X – Sinh năm:

1975

Tiền án: Không

Tiền sự:

- Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 28/12/2018 của Công an phường N, thị xã N xử phạt 750.000 đồng về hành vi “ném đá vào nhà người khác”, chưa chấp hành.

- Quyết định số 08/QĐ-XPHC ngày 14/9/2020 của Công an thị xã N xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi đập phá tài sản của người khác, chưa chấp hành.

Nhân thân:

- Bản án số 66/2016/HSST ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 2 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/9/2017, đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/9/2017.

- Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC ngày 15/3/2019 của Chủ tịch UBND phường N, thị xã Ninh Hòa xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi sử dụng công cụ hỗ trợ không có giấy phép, chấp hành xong ngày 19/3/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. LÊ VĂN T (tên gọi khác: T1) - Sinh năm: 1991 tại Khánh Hòa

Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: không rõ và bà Hồ Thị S – Sinh năm: 1954

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Quyết định số 05/QĐ-XPVPHC ngày 15/3/2019 của Chủ tịch UBND phường N, thị xã Ninh Hòa xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Cản trở yêu cầu kiểm tra của người thi hành công vụ”, đã chấp hành xong ngày 13/5/2019.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn T:* Luật sư Lê Văn Tr (Văn phòng luật sư Văn Tr) thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa. Luật sư Tr có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại có kháng cáo:*

Bà **Nguyễn Thị Hồng L** – Sinh năm: 1982

Trú tại: Tổ dân phố P, phường N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 27/02/2021, sau khi nhậu xong thì Phan Gia P điều khiển xe mô tô chở Lê Văn T đi thả hương cho người thân. Khi đến nhà bà Nguyễn Thị Hồng L thuộc tổ dân phố P, phường N, thị xã N, P dừng xe và đi bộ đến trước cổng nhà bà L gọi cửa để mượn bật lửa. Khi bà L vừa đi ra thì T đứng ngoài đường nhìn thấy xe ô tô tải biển số 79C-072.93 của bà L đang đỗ bên lề đường trước nhà, T nhặt gạch, đá ném nhiều cái vào kính chắn gió phía trước đầu xe làm nứt vỡ kính, P thấy vậy cũng đi ra nhặt gạch, đá dưới đất ném tiếp làm kính bị nứt vỡ nhiều nơi. Sau đó, P và T điều khiển xe mô tô bỏ đi.

Tại Kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐĐGTS ngày 17/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ninh Hòa xác định kính xe ô tô tải biển số 79C-072.93 bị hư hỏng trị giá 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm ngàn đồng).

Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2021/HSST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Phan Gia P 1 năm 6 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Lê Văn T 1 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23/11/2021, các bị cáo Phan Gia P và Lê Văn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Ngày 23/11/2021, bị hại Nguyễn Thị Hồng L có đơn kháng cáo yêu cầu cho các bị cáo Phan Gia P và Lê Văn T được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Gia P và Lê Văn T thay đổi yêu cầu kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, người bị hại xác định có yêu cầu xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bào chữa cho bị cáo Lê Văn T, luật sư Lê Văn Tr cho rằng hành vi làm hư hỏng tài sản của các bị cáo Phan Gia P và Lê Văn T không có tính chất côn đồ, vì các bị cáo không biết chủ sở hữu chiếc xe ô tô là ai nên không có mâu thuẫn gì với chủ sở hữu xe. Việc định giá giá trị thiệt hại của tài sản bằng 100% giá trị của tài sản đối với kính chắn gió xe ô tô đã qua sử dụng là không đúng quy định của pháp luật. Mặt khác, sau khi xét xử sơ thẩm, bị hại có đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo nên có căn cứ xem xét yêu cầu này của bị hại theo khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự. Mức hình phạt tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo là quá nghiêm khắc so với giá trị của tài sản bị thiệt hại, do đó luật sư đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Phan Gia P, Lê Văn T và bị hại Nguyễn Thị Hồng L được gửi trực tiếp cho Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa vào cùng ngày 23/11/2021. Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đơn kháng cáo của các bị cáo và bị hại là hợp pháp, do đó Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết các đơn kháng cáo nói trên theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án và nội dung kháng cáo:

Xét thấy: Theo Biên bản họp về việc định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Ninh Hòa, báo cáo thuyết minh, giải trình về việc xác định giá trị tài sản, kết luận định giá tài sản ngày 17/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Ninh Hòa đã xác định: Giá trị thiệt hại 1 tấm kính chắn gió phía trước của xe ô tô tải biển số 79C-072.93 nhãn hiệu CUULONG kích thước 1,77x0,70m bị bể vỡ hoàn toàn, bề mặt kính có nhiều điểm trung tâm vùng nứt vỡ là 2.200.000 đồng.

Theo chứng nhận đăng ký xe ô tô và lời khai của chủ xe ô tô 79C-072.93 là chị Nguyễn Thị Hồng L thì xe ô tô tải biển số 79C-072.93 là xe đã qua sử dụng, do chị L mua lại của người khác, tuy nhiên các tài liệu định giá tài sản bị thiệt hại của cơ quan tiến hành tố tụng thị xã Ninh Hòa chưa xác định rõ giá trị còn lại thực tế của tài sản bị hư hỏng (tấm kính chắn gió của xe ô tô nói trên) trước khi bị hủy hoại, hư hỏng một phần hoặc toàn bộ là chưa chính xác. Do đó cần phải tiến hành xác định giá trị còn lại thực tế của tài sản trước khi bị hủy hoại, hư hỏng một phần hoặc toàn bộ, từ đó mới có căn cứ xác định chính xác giá trị thiệt hại của tài sản bị hư hỏng theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 30/2018/NĐ-CP ngày 07/3/2018 của Chính phủ.

Về hành vi của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: mặc dù giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, các bị cáo cũng không biết ai là chủ sở hữu xe ô tô biển số 79C-072.93 nhưng các bị cáo đã vô cớ dùng đá đập phá kính chắn gió xe ô tô nói trên, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ. Hành vi của các bị cáo thể hiện tính chất hung hãn, coi thường pháp luật, là hành vi có tính chất côn đồ. Tòa án cấp sơ thẩm kết án các bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” mà không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo là có thiếu sót.

Trong trường hợp có đầy đủ các căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Phan Gia P và Lê Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, thì khi xét xử lại vụ án hình sự nói trên, cơ quan tiến hành tố tụng cần xem xét áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội có tính chất côn đồ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo mới đảm bảo đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đảm bảo tính chính xác trong việc lượng hình và đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Vì những lý do nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để tiến hành điều tra, truy tố và xét xử lại vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về án phí: Các bị cáo và bị hại không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345, điểm c khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 66/2021/HSST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa để điều tra, giải quyết lại theo thủ tục chung.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Phan Gia P, Lê Văn T, bị hại Nguyễn Thị Hồng L không phải chịu án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Công an TX Ninh Hòa
- VKSND TX Ninh Hòa
- Chi cục THADS TX Ninh Hòa
- TAND TX Ninh Hòa
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Bị hại
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Phan Gia Phong, Lê Văn Tân thừa nhận vào ngày 27/02/2021 đã có hành vi cùng nhau nhặt gạch đá ném vào kính chắn gió xe ô tô 79C-072.93 của bà Nguyễn Thị Hồng Lam đang đậu trước cửa nhà, làm vỡ kính xe ô tô, giá trị thiệt hại của tài sản bị hư hỏng là 2.200.000 đồng. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận rằng, bản án hình sự sơ thẩm số 66/2021/HSST ngày 19/11/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xét xử các bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nội dung vụ án, nội dung kháng cáo bị cáo và bị hại, xét thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, giữa các bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì nhưng các bị cáo đã vô cớ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Lê Văn Tân là người khởi xướng việc nhặt đá ném vào kính chắn gió xe ô tô biển kiểm soát 79C-072.93 của bị hại. Sau khi nhìn thấy bị cáo Tân ném đá làm vỡ kính xe ô tô thì bị cáo Phan Gia Phong cũng đã nhặt đá tiếp tục ném theo, hậu quả hành vi của cả hai bị cáo đã gây cho bị hại thiệt hại về tài sản có giá trị 2.200.000 đồng. Như vậy vai trò của bị cáo Phong trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội có phần hạn chế hơn bị cáo Tân, tuy nhiên cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo; trong đó riêng bị cáo Phong từng nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính, ngoài ra còn có một tiền án đã được xóa án tích. Các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo vì đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường thiệt hại cho người bị hại, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này đã được Hội đồng xét xử sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo khi quyết định hình phạt. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới phát sinh theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặt khác, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, giá trị tài sản bị hư hỏng không lớn (2.200.000 đồng) nhưng mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng với các bị cáo có phần quá nghiêm khắc. Do đó, có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo và bị hại, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

[4] Về án phí: Các bị cáo Phan Gia Phong, Lê Văn Tân, bị hại Nguyễn Thị Hồng Lam không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời gian kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 345; điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357s Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1/ Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Gia Phong, Lê Văn Tân và bị hại Nguyễn Thị Hồng Lam, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phan Gia Phong;

Xử phạt bị cáo Phan Gia Phong 1 năm 3 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Văn Tân;

Xử phạt bị cáo Lê Văn Tân 9 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2/ **Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Các bị cáo Phan Gia Phong và Lê Văn Tân, bị hại Nguyễn Thị Hồng Lam không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1 - TANDTC
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Công an tỉnh Khánh Hòa (Phòng hồ sơ)
- Công an TP Cam Ranh
- VKSND TP Cam Ranh
- Chi cục THADS TP Cam Ranh
- TAND TP Cam Ranh
- Sở Tư pháp tỉnh K/Hòa
- Bị cáo + Bị hại
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÂM VƯƠNG MỸ LINH